

**LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023**

| Thứ/Ngày             | Thời gian          | Môn       | Thời gian làm bài (Phút) | Hình thức kiểm tra    | Đối tượng học sinh |
|----------------------|--------------------|-----------|--------------------------|-----------------------|--------------------|
| Thứ 3<br>(14/3/2023) | Ca 1 - Sáng (7h00) | Ngữ văn   | 90                       | Tự luận               | Khối 10            |
|                      | Ca 2 - Sáng (9h00) | Ngữ văn   | 90                       | Tự luận               | Khối 12            |
|                      | Chiều (13h30)      | Ngữ văn   | 90                       | Tự luận               | Khối 11            |
| Thứ 4<br>(15/3/2023) | Ca 1 - Sáng (7h00) | Tiếng Anh | 60                       | Trắc nghiệm + Tự luận | Khối 10            |
|                      |                    | Vật lí    | 45                       | Trắc nghiệm + Tự luận | Khối 10-TN         |
|                      |                    | Lịch sử   | 45                       |                       | Khối 10-XH         |
|                      | Ca 2 - Sáng (9h00) | Tiếng Anh | 60                       | Trắc nghiệm           | Khối 12            |
|                      |                    | Vật lí    | 50                       | Trắc nghiệm           | Khối 12A,A1,B      |
|                      |                    | Lịch sử   | 50                       |                       | Khối 12D           |
|                      | Chiều (13h30)      | Tiếng Anh | 60                       | Trắc nghiệm + Tự luận | Khối 11            |
|                      |                    | Vật lí    | 45                       | Tự luận               |                    |
|                      |                    |           |                          |                       |                    |
| Thứ 5<br>(16/3/2023) | Ca 1 - Sáng (7h00) | Hóa học   | 45                       | Trắc nghiệm + Tự luận | Khối 10-TN         |
|                      |                    | Sinh học  | 45                       |                       |                    |
|                      |                    | Địa lý    | 45                       |                       | Khối 10-XH         |
|                      |                    | GDKT&PL   | 45                       |                       |                    |
|                      | Ca 2 - Sáng (9h00) | Hóa học   | 50                       | Trắc nghiệm           | Khối 12A,A1,B      |
|                      |                    | Sinh học  | 50                       |                       |                    |
|                      |                    | Địa lý    | 50                       |                       | Khối 12 D          |
|                      |                    | GDCD      | 50                       |                       |                    |
|                      | Chiều (13h30)      | Toán      | 60                       | Tự luận               | Khối 11            |
|                      |                    | Hóa học   | 45                       |                       |                    |
|                      |                    |           |                          |                       |                    |
| Thứ 6<br>(17/3/2023) | Ca 1 - Sáng (7h00) | Toán      | 60                       | Tự luận               | Khối 10            |
|                      | Ca 2 - Sáng (9h00) | Toán      | 90                       | Trắc nghiệm           | Khối 12            |

**\* Các môn còn lại GVBM tổ chức kiểm tra tại lớp từ 06/3 - 24/3/2023**